TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ - PT

Ngày 18 - 02 - 2020

V/v *"Tranh chấp nuôi con chung"*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Khanh

Ông Hoàng Hữu Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thu Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18/02/2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2020/TLPT-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020 về *"Tranh chấp nuôi con chung"*.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 11/2019/HNGĐ-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 01/2020/QĐ-PT ngày 03/02/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lương Thị H.

Địa chỉ: Thôn L 1, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở hiện nay: Thôn L 3, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn U.

Địa chỉ: Thôn L 1, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Người kháng cáo: Bị đơn anh Hoàng Văn U.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

Chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn U chung sống với nhau từ năm 2015, đến ngày 15/8/2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V. Sau kết hôn, năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng bất đồng quan điểm. Việc vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình họp giải quyết nhưng không thành. Chị H đã về nhà mẹ đẻ ở Thôn L 3, xã V sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó. Chị Lương Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện V cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn U.

Anh Hoàng Văn U thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng anh xét tình cảm vẫn còn nên không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn U đều xác nhận vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu: Hoàng Quốc H - sinh ngày 08/11/2016, hiện nay đang ở cùng anh U, cháu phát triển bình thường, không bị dị tật bẩm sinh.

Anh chị đều có nguyện vọng được nuôi con chung khi ly hôn.

Về tài sản chung: Chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn U không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bản án số 11/2019/HNGĐ-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai đã xét xử:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Lương Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn U.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Quốc H - Sinh ngày 08/11/2016 cho chị Lương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn U không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau xét xử sơ thẩm, ngày 28/11/2019 anh Hoàng Văn U kháng cáo bản án bản án sơ thẩm về nuôi con. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử giao cháu Hoàng Quốc H cho anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Anh Hoàng Văn U giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi

dưỡng cháu Hoàng Quốc H, chị Lương Thị H phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng, cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Chị Lương Thị H đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Hội đồng xét xử, thư ký tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của anh Hoàng Văn U, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 11/2019/HNGĐ-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn U chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2015, đến năm 2016 thì đăng ký kết hôn, Sau kết hôn, vợ chồng sống không hạnh phúc, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau vì vậy chị Lương Thị H xin ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Quốc H – Sinh ngày 08/11/2016. Anh chị đều có mong muốn được trực tiếp nuôi chúa Hoàng Quốc H khi ly hôn.

Bản án số 11/2019/HNGĐ-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V đã xử cho chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn U được ly hôn; Giao cháu Hoàng Quốc H cho chị Lương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến 18 tuổi. Anh Hoàng Văn U không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2] Xét kháng cáo của anh Hoàng Văn U:

Trong thời gian chung sống, vợ chồng chị Lương Thị H và anh Hoàng Văn U có 01 con chung là cháu Hoàng Quốc H - Sinh ngày 08/11/2016. Khi ly hôn, cả anh U và chị H đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Xét về điều kiện kinh tế của cả anh U và chị H đều như nhau, có đủ điều kiện để nuôi con chung. Chị H làm nông nghiệp và làm thêm tại Công ty TNHH T tại xã P, huyện B, thu nhập hàng tháng khoảng hơn 8.000.000 đồng. Anh U là công nhân của Công ty TNHH C, có thu nhập hơn 9.000.000 đồng/tháng. Tuy nhiên xét thấy cháu Hoàng Quốc H - Sinh ngày 08/11/2016, tính đến thời điểm vợ chồng anh chị ly hôn cháu H còn quá nhỏ, mới được 36 tháng 13 ngày tuổi nên sự chăm sóc của người mẹ là cần thiết cho cháu. Mặt khác, anh Hoàng Văn U là

công nhân lái máy xúc của Công ty TNHH C có địa chỉ tại thành phố L nên thường xuyên phải đi làm xa nhà, việc chăm sóc con cũng ít nhiều ảnh hưởng. Vì vậy xét thấy cấp sơ thẩm giao cháu Hoàng Quốc H cho chị Lương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Hoàng Văn U kháng cáo nhưng không đưa ra được căn cứ nào chứng minh về điều kiện kinh tế, môi trường sống của cháu khi anh là người trực tiếp nuôi con sẽ tốt hơn, phù hợp với lợi ích của con hơn chị H để Hội đồng xét xử xem xét lại việc nuôi con chung của anh chị khi ly hôn.

Từ những phân tích trên xét thấy kháng cáo của anh Hoàng Văn U là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Hoàng Văn U phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Hoàng Văn U, giữ nguyên bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 11/2019/HNGĐ-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai, về nuôi con chung như sau:

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Quốc H - Sinh ngày 08/11/2016 cho chị Lương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn U không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con.

Chị Lương Thị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh U thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Anh Hoàng Văn U lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh U.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về quan hệ hôn nhân, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh Hoàng Văn U phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo các biên lai số

AB/2012/0006991 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lào Cai.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lào Cai (2);
- TAND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Minh Quán